

# Thì tương lai hoàn thành ( phần 1)

Cùng ôn lại cấu trúc của thì tương lai hoàn thành các bạn nhé!

## I- CẤU TRÚC THÌ TƯƠNG LAI HOÀN THÀNH



### 1. Khẳng định:

S + will + have + VpII

Trong đó: S (subject): Chủ ngữ

Will/ have: trợ động từ

VpII: Động từ phân từ II

Ví dụ:

- I will have finished my report by the end of this month. (Tôi sẽ hoàn hành bài báo cáo của tôi vào cuối tháng này.)

- She will have typed 20 pages by 3 o'clock this afternoon. (Cho tới 3h chiều nay thì cô ấy sẽ đánh máy được 20 trang.)

### 2. Phủ định:

S + will + not + have + VpII

Câu phủ định trong thì tương lai hoàn thành ta chỉ việc thêm “not” vào ngay sau “will”

Ví dụ:

- I will not have stopped my work before the time you come tomorrow.

(Mình sẽ vẫn chưa xong việc khi bạn đến ngày mai.)

- My father will not have come home by 9 pm this evening. (Bố tôi sẽ vẫn chưa về nhà vào lúc 9h tối nay.)

3. Câu hỏi:

Will + S + have + VpII ?

Trả lời: Yes, S + will

No, S + won't

Câu hỏi trong thì tương lai hoàn thành ta chỉ cần đảo “will” lên trước chủ ngữ.

Ví dụ:

- Will you have gone out by 7 pm tomorrow? (Vào lúc 7 giờ tối mai bạn đi ra ngoài rồi đúng không?)

Yes, I will./ No, I won't.

- Will your parents have come back Vietnam before the summer vacation? (Trước kỳ nghỉ hè thì bố mẹ bạn quay trở về Việt Nam rồi đúng không?)

Yes, they will./ No, they won't.